

Số: 278/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 25 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ Điều 396, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 268/2024/HNST ngày 29 tháng 3 năm 2024 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự: ông Phạm JN KMYUKMU– sinh năm 1970 và bà Nguyễn MKTYKN5U– sinh năm 1972; Cùng địa chỉ : 0.16 Lô E, chung cư JKRYJNHEH, phường JNGH, quận NHT, thành phố JGHGHUN

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Phạm JN KMYUKMU và bà Nguyễn MKTYKN5U cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Phạm JN KMYUKMU và bà Nguyễn MKTYKN5U được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, công nhận ông Phạm JN KMYUKMU và bà Nguyễn MKTYKN5U thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Phạm JN KMYUKMU và bà Nguyễn MKTYKN5U xác nhận có 04 người con chung gồm Phạm M7INJ57U78– sinh năm 1993, Phạm 7KI5JMUO – sinh năm 1996, Phạm ,LIOL,7IKI6– sinh năm 1998 và Phạm L,.IKMYJ– sinh năm 2003. Các con chung đã đủ tuổi trưởng thành, phát triển bình thường khỏe mạnh nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Phạm JN KMYUKMU và bà Nguyễn MKTYKN5U xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Phạm JN KMYUKMU và bà Nguyễn MKTYKN5U chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông Phạm JN KMYUKMU và bà Nguyễn MKTYKN5U đã nộp theo biên lai số 0007843 ngày 29/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm JN KMYUKMU và bà Nguyễn MKTYKN5U cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 04/4/2002 của Ủy ban nhân dân xã JTGGH huyện JNYHJ, tỉnh JMFYGJN cấp cho các đương sự không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

-Về con chung: Ông Phạm JN KMYUKMU và bà Nguyễn MKTYKN5U xác nhận có 04 người con chung gồm Phạm M7INJ57U78 – sinh năm 1993, Phạm 7KI5JMUO – sinh năm 1996, Phạm ,LIOL,7IKI6 – sinh năm 1998 và Phạm L,.IKMYJ – sinh năm 2003. Các con chung đã đủ tuổi trưởng thành, phát triển bình thường khỏe mạnh nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về tài sản chung, nợ chung: Ông Phạm JN KMYUKMU và bà Nguyễn MKTYKN5U xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

-Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Phạm JN KMYUKMU và bà Nguyễn MKTYKN5U chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông Phạm JN KMYUKMU và bà Nguyễn MKTYKN5U đã nộp theo biên lai số 0007843 ngày 29/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Ông Phạm JN KMYUKMU và bà Nguyễn MKTYKN5U đã nộp đủ lệ phí. Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hiền